

Số: 27/2024/QĐST-DS

Tiên Lãng, ngày 20 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần A (viết tắt là A); địa chỉ: 442 N, Phường 5, Quận 3, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P, chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị T, chức vụ: Giám đốc Xử lý nợ (Giấy uỷ quyền số 2118/UQ-QLN.23 ngày 13/11/2023); uỷ quyền lại cho bà Lưu Thị Hồng T2, chức vụ: Nhân viên xử lý nợ (Giấy uỷ quyền số 1670/UQ-CNTL24, ngày 10/5/2024).

- *Bị đơn*:

+ Bà Phan Thị H, sinh năm 19xx, nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng;

+ Ông Nguyễn Thành T3, sinh năm 1976, nơi cư trú: Số 04 C, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn (ông T3, bà H): Ông Mai Ngọc T4, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng (theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 28/6/2024);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1957, nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo uỷ quyền của bà L: Ông Mai Ngọc Tuyên, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Trà Đông, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng (theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 28/6/2024).

## 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến ngày 12/8/2024, bà Phan Thị H và ông Nguyễn Thành T3 nợ A tổng số tiền là 1.772.833.290 đồng (trong đó: Nợ gốc 1.516.544.887 đồng, nợ lãi trong hạn: 48.844.967 đồng, lãi quá hạn 206.704.896 đồng, phạt chậm trả lãi 738.540 đồng).

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Phan Thị H và ông Nguyễn Thành T3 phải trả A tổng số tiền là 1.772.833.290 (Một tỷ bảy trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm ba mươi ba nghìn hai trăm chín mươi) đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 13/8/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo thoả thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng số TOH.CN.1045.210920 ngày 22/9/2020 và Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân, ngày 23/9/2021.

- Về thời hạn trả nợ: Chậm nhất đến ngày 31/8/2024 bà H, ông T3 phải trả A 20.000.000 đồng nợ gốc; chậm nhất đến ngày 30/9/2024 bà H, ông T3 phải trả A 20.000.000 đồng nợ gốc; chậm nhất đến ngày 30/10/2024 bà H, ông T3 phải trả A 20.000.000 đồng nợ gốc; chậm nhất đến ngày 30/11/2024, bà H, ông T3 phải thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho A và tiền lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 13/8/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo thoả thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng số TOH.CN.1045.210920, ngày 22/9/2020 và Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân, ngày 23/9/2021.

- Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp bà Phan Thị H và ông Nguyễn Thành T3 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ theo thoả thuận nêu trên tại bất kỳ thời điểm nào thì A có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, cưỡng chế và phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng 149m<sup>2</sup> đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 179, tờ bản đồ số 21, địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã được Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M057677, vào sổ cấp giấy chứng nhận số 00117 QSĐĐ/H cho chủ sử dụng là hộ bà Phạm Thị L vào ngày 13/7/2001. Ngày 13/7/2001, chuyển nhượng cho hộ ông Trần Quốc B diện tích 85m<sup>2</sup>, diện tích còn lại 165m<sup>2</sup>. Ngày 13/5/2020, người sử dụng đất thay đổi từ hộ bà Phạm Thị L sang bà Phạm Thị L với diện tích là 149m<sup>2</sup> theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số TOH.BĐCN. 113.210920 ngày 22/9/2020.

Số tiền thu được từ việc phát mại tài sản được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Phan Thị H và ông Nguyễn Thành T3 cho A. Nếu số tiền không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Phan Thị H và ông Nguyễn Thành T3 phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho A; trường hợp còn thừa thì trả lại cho chủ sử dụng tài sản thế chấp.

- Về chi phí tố tụng: Bà Phan Thị H và ông Nguyễn Thành T3 phải trả A số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng, tiền chi phí tố tụng.

- Về án phí: Bà Phan Thị H và ông Nguyễn Thành T3 nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là 32.592.000 (Ba mươi hai triệu năm trăm chín mươi hai nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào công quỹ nhà nước.

Trả lại A số tiền 29.750.000 (Hai mươi chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng theo Biên lai thu tiền số 0009024 ngày 17 tháng 5 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự (Đề thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Lưu: hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Huyền Trang**